

Số: **785** /BC-BDT

Ninh Thuận, ngày **07** tháng 9 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của Đảng về công tác cán bộ và trách nhiệm của người đứng đầu

Thực hiện Kế hoạch số 161-KH/TU ngày 26/8/2022 của Tỉnh Ủy, Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện các qui định của Đảng về công tác cán bộ và trách nhiệm của người đứng đầu; Công văn số 3858 /UBND-VXNV ngày 06/9/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 161-KH/TU ngày 26/8/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ban Dân tộc báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Ban Dân tộc là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về công tác dân tộc và thực hiện chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh và thực hiện những nhiệm vụ khác được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phân công.

- Về tổ chức bộ máy: Căn cứ Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 của UBND tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh Ninh Thuận; theo đó cơ quan Ban Dân tộc tỉnh gồm có 02 Phòng chức năng: Văn phòng và Phòng Kế hoạch-Chính sách (trong đó Văn phòng được sát nhập lại từ Phòng Thanh tra và Phòng Kế hoạch -Chính sách được sát nhập lại từ Phòng Kế hoạch- Chính sách và phòng Tuyên truyền và Địa bàn trước đây).

- Về biên chế: Năm 2022, Ban Dân tộc được UBND tỉnh giao chỉ tiêu 15 biên chế, trong đó bao gồm cả Lãnh đạo Ban là 03 biên chế (Trưởng Ban và 02 Phó Trưởng ban); cán bộ, công chức là người dân tộc thiểu số có 06 người chiếm 42% (so với tổng số cán bộ, công chức hiện có); cán bộ nữ có 07 người, chiếm 50%; trình độ chuyên môn nghiệp vụ, Đại học có 13 người và Trung cấp có 01 người (Văn thư); trình độ lý luận chính trị: Cao cấp có 05 người, Trung cấp có 03 người. Nhìn chung đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan Ban Dân tộc cơ bản đáp ứng nhiệm vụ được giao.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Việc lãnh đạo, quán triệt, cụ thể hóa

- Cấp ủy, lãnh đạo Ban đã tổ chức phổ biến quán triệt đến tất cả cán bộ đảng viên, công chức cơ quan Quy định số 105-QĐ/TW ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị và Quy định số 30-QĐi/TU ngày 20/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Kế hoạch số 161-KH/TU ngày 26/8/2022 của Tỉnh ủy về Kiểm tra việc lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả thực hiện các qui định của Đảng về công tác cán bộ và trách nhiệm của người đứng đầu;

- Chi bộ xây dựng Nghị quyết, trong đó lồng ghép nội dung về sự chỉ đạo, lãnh đạo của Cấp ủy về thực hiện các quy định của Đảng về công tác cán bộ và trách nhiệm của người đứng đầu.

- Nhìn chung, qua học tập quán triệt và tổ chức thực hiện, nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên về quan điểm, mục tiêu xây dựng đội ngũ cán bộ; vị trí, vai trò công tác cán bộ được nâng lên, trên cơ sở đó triển khai thực hiện công tác cán bộ luôn bảo đảm sự liên thông, là cơ sở để bố trí, sử dụng, luân chuyển cán bộ, đồng thời quan tâm chăm lo xây dựng, tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để cán bộ được quy hoạch, luân chuyển học tập, rèn luyện, cống hiến, trưởng thành; phục vụ tốt công tác cán bộ trước mắt và tạo nguồn cho các nhiệm kỳ tiếp theo.

2. Kết quả thực hiện

2.1. Về công tác tiếp nhận, tuyên dụng cán bộ

Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác cán bộ và trách nhiệm của người đứng đầu, Ban Dân tộc xây dựng kế hoạch, quán triệt đến cán bộ, công chức cơ quan; xây dựng Đề án vị trí việc làm gửi Sở Nội vụ thẩm định trình cấp thẩm quyền phê duyệt; trên cơ sở biên chế được giao, Cấp ủy Chi bộ tổ chức họp bàn bạc thảo luận, đưa ra lấy ý kiến trong Chi bộ, tập thể Lãnh đạo Ban và tập thể cán bộ chủ chốt cơ quan thống nhất nhân sự, vị trí việc làm cần tuyển dụng, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh xét tuyển 01 công chức vào làm việc tại Ban Dân tộc bảo đảm khách quan, dân chủ theo quy trình, thủ tục, hồ sơ quy định. Sau khi ban hành Quyết định công bố cho toàn thể cán bộ, công chức biết để phối hợp, giám sát việc thực hiện¹.

2.2 Về đánh giá cán bộ.

Việc đánh giá cán bộ thực hiện đúng theo quy trình hàng năm, trước khi kết thúc nhiệm kỳ, quy hoạch, bổ nhiệm, hoặc chuyển công tác. Căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ, hiệu quả công việc thực tế, điều kiện công tác, mức độ tin nhiệm của tập thể cán bộ và của nhân dân để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

Công tác đánh giá cán bộ có đổi mới, theo tiêu chuẩn chức danh cán bộ và tiêu chí đánh giá cụ thể đối với từng chức danh, từng đối tượng cán bộ. Cấp ủy có trách nhiệm đánh giá cán bộ thuộc mình quản lý, tổ chức đảng nơi cán bộ sinh hoạt, cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của cán bộ và bản thân cán bộ tự đánh giá. Việc đánh giá cán bộ phải trên cơ sở thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình và phê bình; theo nguyên tắc tập thể, dân chủ, công khai, kết luận theo đa số.

2.3. Quy hoạch cán bộ.

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Tỉnh Ủy về công tác cán bộ; Ban Dân tộc xây dựng và ban hành Kế hoạch quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2015-2020; nhiệm kỳ 2020-2025, nhiệm kỳ 2025-2030 và định hướng nhiệm kỳ kế tiếp.

Kết quả, từ năm 2018- 6/2022, có 09 lượt trường hợp qui hoạch, trong đó: 02 trường hợp (quy hoạch Trưởng ban) thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản

¹ Trong năm 2021, Ban Dân tộc tiếp nhận 01 công chức (cấp xã, thuộc huyện Bác Ái) về làm việc tại cơ quan Ban Dân tộc (theo Quyết định số 293/QĐ-SNV ngày 7/9/2021 của Sở Nội vụ)

lý; 02 trường hợp đề nghị quy hoạch Phó Trưởng ban; 05 trường hợp (quy hoạch Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng) thuộc Ban Dân tộc quản lý; đưa ra khỏi quy hoạch 01 công chức (đã phê duyệt quy hoạch nhiệm kỳ 2020- 2025).

Công tác quy hoạch được tổ chức thực hiện trên cơ sở đảm bảo công khai, dân chủ trên cơ sở căn cứ tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của từng chức danh; tổ chức bỏ phiếu giới thiệu quy hoạch. Danh sách cán bộ, công chức đưa vào quy hoạch và đưa ra khỏi quy hoạch được công khai trong cấp ủy Chi bộ, tập thể Lãnh đạo Ban và lãnh đạo Phòng; đồng thời thông báo cho cá nhân biết. Việc quy hoạch vừa có sự kế thừa, vừa có bước phát triển mới; cán bộ lãnh đạo quy hoạch dần được trẻ hoá, cán bộ dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, con em các gia đình có công với cách mạng có triển vọng, có thành tích, sáng kiến trong lao động, công tác. Cán bộ quy hoạch đều là những người có năng lực công tác, trình độ chuyên môn tốt, tinh thần trách nhiệm và ý thức tự giác cao trong thực thi công vụ.

2.4. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ.

Nhìn chung cán bộ, công chức cơ quan đều có bằng đại học, bồi dưỡng lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức về quản lý Nhà nước, quản lý xã hội, quản lý kinh tế, khoa học, công nghệ, chuyên môn nghiệp vụ, phong cách lãnh đạo...

Kết quả Đào tạo, bồi dưỡng:

- Đào tạo đào tạo lý luận chính trị 03 người, trong đó: Cao cấp lý luận chính trị 02 người; Trung cấp lý luận chính trị 01 người (cán bộ, công chức Ban Dân tộc quản lý).

- Bồi dưỡng, tập huấn 60 lượt người, trong đó: cán bộ công chức diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý 10 lượt người; cán bộ, công chức Ban Dân tộc quản lý 50 lượt người.

Nhìn chung đa số cán bộ công chức qua quá trình đào tạo đã có sự tiến bộ rõ nét về mọi mặt như: nâng cao về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý hành chính, có nhận thức, tư tưởng, tác phong lễ lới làm việc nghiêm túc.

2.5. Bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử: Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, chuyển đổi vị trí việc làm trong thời gian qua tuân thủ đúng quy trình, thủ tục theo quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý cán bộ và quy chế bổ nhiệm cán bộ; đảm bảo nguyên tắc Đảng lãnh đạo công tác cán bộ, thể hiện qua việc xây dựng kế hoạch dự nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý; căn cứ yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và tiêu chuẩn chức danh lãnh đạo, thực hiện việc đánh giá và dự kiến cán bộ bổ nhiệm để lấy phiếu tín nhiệm giới thiệu bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Kết quả bổ nhiệm, bổ nhiệm lại lãnh đạo, quản lý của đơn vị từ năm 2018 - 2022, như sau:

- Cán bộ, công chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:
 - + 02 trường hợp luân chuyển;
 - + 03 lượt trường hợp bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử, trong đó: bổ nhiệm 01 lượt trường hợp, giới thiệu ứng cử 02 trường hợp.
- Cán bộ, công chức thuộc Ban Dân tộc quản lý:

- + Có 07 lượt trường hợp thực hiện chuyển đổi vị trí;
- + Có 05 lượt trường hợp bổ nhiệm; 04 trường hợp bổ nhiệm lại;

2.6. Về phân công phân cấp quản lý cán bộ.

Việc phân công bố trí, cán bộ, công chức trong nội bộ cơ quan được cấp ủy, lãnh đạo Ban quan tâm, định kỳ có sự luân chuyển hoán đổi vị trí công tác.

- Đánh giá việc đáp ứng và sự phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ của đội ngũ công chức trong đơn vị: Nhìn chung việc phân công bố trí, sử dụng cán bộ, công chức trong cơ quan tương đối hợp lý; cán bộ, công chức đều đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ và hoàn thành tốt nhiệm vụ phân công.

- Đánh giá sự phù hợp hay không phù hợp của việc phân công bố trí, sử dụng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng công chức theo nhiệm vụ đang đảm nhận.

Nhìn chung sự phân công, bố trí sử dụng cán bộ, công chức trong tổ chức bộ máy cơ quan rất hợp lý; qua đánh giá hàng năm đa số cán bộ, công chức đều đảm nhận được vai trò trách nhiệm phân công và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.7. *Thực hiện chính sách cán bộ*: Thực hiện chính sách tiền lương, nâng lương, thi đua, khen thưởng theo qui định pháp luật.

2.8. Về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ

- *Đối với người đứng đầu Cấp ủy*: Bí thư Chi bộ là người chỉ đạo thực hiện nghiêm nguyên tắc, quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ. Sau khi có chủ trương của cấp trên, chỉ đạo thực hiện quy trình nhân sự đúng thời gian quy định. Triệu tập đầy đủ, đúng thành phần theo quy định khi họp bàn về công tác cán bộ; dành thời gian thỏa đáng để tập thể thảo luận thật sự dân chủ; không được có biểu hiện vận động, tranh thủ, tác động, gây nhiễu thông tin, gây sức ép để người khác nhận xét, đánh giá, biểu quyết, bỏ phiếu, quyết định nhân sự theo ý mình.

- *Đối với người đứng đầu cơ quan*: Trưởng Ban là người chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ và Quy định này. Chịu trách nhiệm trước tập thể Cấp ủy, tập thể Lãnh đạo Ban đối với những đề xuất, nhận xét, đánh giá, thẩm định nhân sự, hồ sơ nhân sự. Luôn thường xuyên kiểm tra, giám sát đối với cán bộ được giao làm công tác cán bộ của cơ quan. Không bố trí những người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố, mẹ của vợ hoặc chồng, con, anh chị em ruột) cùng đảm nhiệm các chức danh có liên quan, như công tác cán bộ, thủ quỹ, kế toán, thanh tra ...

- *Đối với cán bộ làm công tác tổ chức*: Chánh Văn phòng Ban là người được giao tham mưu, đề xuất trong công tác cán bộ. Là người luôn nắm vững, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các nguyên tắc, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ; nắm rõ tình hình và yêu cầu chức năng nhiệm vụ của từng Phòng; tham mưu bảo đảm khách quan, công tâm, trung thực, chính xác, thận trọng, chặt chẽ trong công tác cán bộ. Không có hiện tượng nhiễu nhiễu, gây khó khăn, phiền hà, kéo dài thời gian, đặt điều kiện đối với nhân sự và cơ quan trình nhân sự.

- *Đối với nhân sự*: Luôn phải có báo cáo đầy đủ, chính xác, rõ ràng hồ sơ lý lịch đảng viên, cán bộ, công chức và kê khai trung thực tài sản, thu nhập theo quy định. Tự giác chủ động không nhận không nhận để cử, quy hoạch, bổ nhiệm nếu

định. Tự giác chủ động không nhận không nhận đê cử, quy hoạch, bổ nhiệm nếu bản thân thấy không đủ tiêu chuẩn, điều kiện. Không phát tán thông tin không đúng sự thật nhằm đề cao bản thân, hạ thấp uy tín người khác trong công tác cán bộ.

2.9. Trách nhiệm của người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, tham gia cùng với tập thể thực hiện các nội dung về công tác cán bộ.

Thực hiện đúng nguyên tắc tập trung dân chủ; tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thể hiện ở tính tiên phong gương mẫu; thể hiện ở tính dân chủ, tinh thần tập thể trong công tác và văn hóa ứng xử các mối quan hệ của người lãnh đạo; thể hiện ở trình độ, năng lực, phẩm chất, phong cách của người lãnh đạo, có quan điểm, phương pháp làm việc khách quan, toàn diện và cụ thể...

Người đứng đầu có vị trí, trách nhiệm cá nhân và vai trò như đầu tàu, quyết định mọi thành công hay thất bại trong hoạt động của cơ quan. Người đứng đầu phải xác định cho thật rõ cơ chế trách nhiệm và chỗ đứng của mình trong tập thể cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể và cơ quan;

Thường xuyên chỉ đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ cán bộ, công chức trong việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc, các quy trình giải quyết hồ sơ, công việc. Kịp thời xử lý, ngăn chặn cán bộ, công chức có các hành vi thiếu tinh thần trách nhiệm, những nhiễu, gây khó khăn, lợi dụng vị trí công việc được giao để mưu lợi cá nhân; gắn trách nhiệm của người đứng đầu với mức độ hoàn thành của cơ quan, đơn vị, gắn kỷ luật kỷ cương hành chính trong đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cuối năm...

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

- Công tác cán bộ luôn được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm chỉ đạo kịp thời; các quy định, quy chế về công tác cán bộ được Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đầy đủ trên các lĩnh vực quy trình, như: tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bồi dưỡng, sử dụng, sắp xếp bố trí cán bộ, chính sách đãi ngộ đối với cán bộ và đã được thực hiện ngày càng đồng bộ.

- Cấp Ủy, Lãnh đạo Ban luôn quán triệt và thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ, nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, đi đôi với phát huy trách nhiệm của các tổ chức và người đứng đầu các tổ chức trong hệ thống chính trị. Công tác quy hoạch, tạo nguồn cán bộ đảm bảo về số lượng và nâng dần về chất lượng. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ khá chặt chẽ, toàn diện, đồng viên, khuyến khích cán bộ nêu cao ý thức tự giác học tập, rèn luyện, tinh thần tự phê bình và phê bình.

- Công tác đề bạt, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, điều động, luân chuyển và chính sách cán bộ được thực hiện dân chủ, khách quan, đặc biệt quan tâm đến sự phát triển của đội ngũ cán bộ nữ, cán bộ trẻ cán bộ là người DTTS. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cơ quan nhìn chung ngày được nâng lên cả về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị cũng như năng lực thực hiện nhiệm vụ. Phát huy tốt vai trò và đề cao trách nhiệm của Người đứng đầu cơ quan; đáp ứng kịp thời yêu cầu nhiệm vụ, chất lượng đội ngũ cán bộ lãnh đạo ngày càng được nâng cao.

2. *Khó khăn hạn chế:*

- Tổ chức bộ máy cơ quan ít, thiếu cán bộ dự nguồn, nên việc xây dựng, quy hoạch cán bộ còn lúng túng, bất cập.

- Công tác bổ nhiệm cán bộ nữ, cán bộ dân tộc thiểu số gặp nhiều khó khăn.

Trên đây là báo cáo kết quả việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các quy định của Đảng về công tác cán bộ và trách nhiệm của người đứng đầu; Ban Dân tộc báo cáo Sở Nội vụ để tổng hợp./.

(Kèm theo các biểu tổng hợp phụ lục)

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở Nội vụ (tổng hợp);
- Lãnh đạo Ban (b/c);
- Lưu: Vp; VT.

TRƯỞNG BAN



PI Nắng Thị Thủy



BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ

(Từ ngày 01/01/2018 đến 30/6/2022)

(Kèm theo Báo cáo số 785/BC-BDT ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ban Dân tộc)

Đơn vị tính: Lượt người

Số TT	Tiêu chí	Cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý	Cán bộ diện cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý
I	Tiếp nhận, tuyển dụng công chức, viên chức		1
II	Đánh giá cán bộ		
III	Quy hoạch cán bộ		
	- Số lượt cán bộ quy hoạch nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026	1	3
	- Số lượt cán bộ quy hoạch nhiệm kỳ 2025-2030, 2026-2031		3
IV	Đào tạo, bồi dưỡng		
1	Số lượt cán bộ được đào tạo chuyên môn		
	- Đại học		
	- Sau đại học		
2	Số lượt cán bộ được đào tạo lý luận chính trị		
	- Sơ cấp		
	- Trung cấp		1
	- Cao cấp		2
3	Số lượt cán bộ được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức	10	50
V	Số lượt cán bộ được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, giới thiệu ứng cử		
1	Bổ nhiệm		5
2	Bổ nhiệm lại	1	4
3	Giới thiệu ứng cử	2	
VI	Số lượt cán bộ được điều động, luân chuyển, biệt phái		
1	Điều động		
2	Luân chuyển	2	7
3	Biệt phái		
VII	Thực hiện chính sách cán bộ		
1	Nâng lương thường xuyên, trước thời hạn	1	5
2	Nâng ngạch công chức	CVC	CV
3	Khen thưởng (bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh)	8	1
4	Kỷ luật (khiên trách, cảnh cáo, ...)	không	
VIII	Kết quả rà soát, thẩm tra, xác minh, thẩm định, kết luận tiêu chuẩn chính trị của cán bộ theo thẩm quyền phân cấp		
	TỔNG SỐ		



THỐNG KÊ
SỐ LIỆU VỀ TIẾP NHẬN, TUYỂN DỤNG CÔNG CHỨC CỦA CƠ QUAN BAN DÂN TỘC

(Từ ngày 01/01/2018 - đến 30/6/2022)

(Kèm theo Báo cáo số 785/BC-BDT ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Ban Dân tộc)

Cấp	Phân loại	Tổng số	Nữ	Dân tộc thiểu số	Tính đến thời điểm có quyết định tiếp nhận, tuyển dụng CC,VC					Kết quả giải quyết về tuyển dụng CC,VC (theo Kết luận của Trung ương, hướng dẫn của Tỉnh)		
					Đủ tiêu chuẩn, điều kiện	Thiếu tiêu chuẩn, điều kiện				Đào tạo đạt chuẩn theo quy định	Thu hồi quyết định tuyển dụng	Điều chuyển công tác khác
						Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học	Tiêu chuẩn khác			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
Ban Dân tộc	Công chức	1	1		đủ	Đại học kinh tế	B	B	quản lý NN ngạch chuyên viên	đạt		



**DANH SÁCH
CÁN BỘ ĐƯỢC BỔ NHIỆM VÀ GIỚI THIỆU ỨNG CỬ**

(Từ ngày 01/01/2018 - 30/6/2022)
(Kèm theo Báo cáo số 785 BC-BDT ngày 07 / 9 /2022 của Ban Dân Tộc)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức vụ trước khi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử	Chức vụ quy hoạch	Chức vụ bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử	Ngày, tháng, năm bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử	Tính đến thời điểm bổ nhiệm và giới thiệu ứng cử									
							Đủ tiêu chuẩn, điều kiện	Thiếu tiêu chuẩn, điều kiện								Chưa kết luận tiêu chuẩn chính trị
								Không đảm bảo về độ tuổi	Chuyên môn	LLCT	Ngoại ngữ	Tin học	QLNN	BD khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	
I/ Năm 2018																
* Bổ nhiệm																
1	Nguyễn Văn Toàn	10/12/1962	Chánh Thanh tra	Chánh Thanh tra	Chánh Thanh tra	2018	Đủ									
2	Bùi Văn Lịch	9/8/1964	Trưởng phòng	Trưởng phòng	Trưởng phòng	2018	Đủ									
3	Đình Xuân Út	12/11/1972	Phó Chánh Thanh tra	Phó Chánh Thanh tra	Phó Chánh Thanh tra	2018	Đủ									
4	Dương Văn Cơ	1/12/1968	Phó Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	2018	Đủ									
5	Thập Văn Trương	17/3/1967	Phó Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	2018	Đủ									
II/ Năm 2021																
* Giới thiệu ứng cử																
1	Pi Năng Thị Thủy	20/4/1969	Trưởng Ban	Trưởng Ban	Trưởng Ban	2021	Đủ									
* Bổ nhiệm																
1	Pi Năng Thị Thủy	20/4/1969	Trưởng Ban	Trưởng Ban	ĐBHHND tỉnh	2021	Đủ									
2	Lê Thanh Hùng	29/11/1971	Phó Trưởng Ban	Phó Trưởng Ban	ĐBHHND tỉnh	2021	Đủ									
* Bổ nhiệm																
1	Nguyễn Văn Toàn	10/12/1962	Trưởng phòng	Trưởng phòng	Trưởng phòng	2021	Đủ									
2	Bùi Văn Lịch	9/8/1964	Chánh Văn phòng	Chánh Văn phòng	Chánh Văn phòng	2021	Đủ									
3	Đình Xuân Út	12/11/1972	Phó Chánh Văn phòng	Phó Chánh Văn phòng	Phó Chánh Văn phòng	2021	Đủ									
4	Dương Văn Cơ	1/12/1968	Phó Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	Phó Trưởng phòng	2021	Đủ									

Tổng số cán bộ được bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử: 12 (lượt cán bộ)

